

Bản án số: 92/2023/HNGĐ-ST

Ngày: 26/4/2023

V/v: Tranh chấp hôn nhân và gia đình

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: bà Nguyễn Thị Thu Từ

Các Hội thẩm nhân dân: ông Nguyễn Hồ Cảnh, ông Trần Ngọc Đăng

- Thư ký phiên tòa: bà Nguyễn Lê Huyền – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: bà ***Trần Thị Tâm – Kiểm sát viên***

Ngày 26/4/2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 322/2022/TLST-HNGĐ ngày 22/11/2022 về việc “Tranh chấp Hôn nhân và gia đình”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 81/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 31/3/2023, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: chị Phúc Thị Lê Th, sinh năm 1988. Nơi cư trú: xóm Liên M, xã Kim L, huyện Nam Đ, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt

- Bị đơn: anh Trần Lê Tr, sinh năm 1988. Nơi ĐKKHKT trước khi xuất cảnh: Xóm Liên M, xã Kim L, huyện Nam Đ, tỉnh Nghệ An. Hiện đang cư trú tại Nhật Bản. Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 12/9/2022, lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn chị Phúc Thị Lê Th trình bày: chị Phúc Thị Lê Th và anh Trần Lê Tr kết hôn với nhau ngày 25/5/2011. Hai bên kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký tại UBND xã Kim L, huyện Nam Đ, tỉnh Nghệ An. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hòa thuận, hạnh phúc. Đến năm 2020 thì anh Trần Lê Tr đi xuất khẩu lao động tại Nhật Bản. Cũng từ đây vợ chồng bắt đầu phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là vợ chồng sống xa nhau dẫn đến tình cảm dần phai nhạt. Hiện nay, anh Tr không còn liên lạc với chị nữa. Vợ chồng không còn quan tâm đến nhau. Tình cảm vợ chồng không còn nên chị yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Trần Lê Tr.

Về con chung: chị Phúc Thị Lệ Th và anh Trần Lê Tr có hai con chung là cháu Trần Lê Thục A, sinh ngày 01/01/2012 và cháu Trần Lê Thế D, sinh ngày 03/10/2016. Hiện nay các con đang ở với chị Phúc Thị Lệ Th. Nếu vợ chồng ly hôn, nguyện vọng của chị Phúc Thị Lệ Th là được nuôi cả hai con và không yêu cầu anh Trần Lê Tr cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và nợ chung: chị Phúc Thị Lệ Th không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về phía bị đơn anh Trần Lê Tr: Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã gửi các văn bản tố tụng: Thông báo thụ lý vụ án, yêu cầu anh Tr có quan điểm của mình về việc giải quyết vụ án, Quyết định đưa vụ án ra xét xử, ... cho anh Trần Lê Tr thông qua bà Trần Thị Thanh X và ông Trần Ngọc Quyền là bố mẹ đẻ của anh Trần Lê Tr; đồng thời tiến hành niêm yết các văn bản tố tụng nêu trên tại trụ sở UBND xã Kim L, huyện Nam Đ, tỉnh Nghệ An và nơi cư trú cuối cùng tại Việt Nam của anh Tr nhưng hiện tại anh Trần Lê Tr vắng mặt không có lý do và cũng không có văn bản trình bày ý kiến gửi cho Tòa án.

Theo văn bản trình bày của bà Trần Thị Thanh X là mẹ đẻ của anh Trần Lê Tr thì hiện nay anh Tr đang đi xuất khẩu lao động tại Nhật Bản. Anh Tr thường xuyên liên lạc về với gia đình nhưng bà không biết địa chỉ cụ thể của anh Tr để cung cấp cho Tòa án. Bà đã nhận được các văn bản tố tụng của Tòa án và đã thông báo cho anh Tr biết về yêu cầu ly hôn của chị Phúc Thị Lệ Th; anh Tr cũng đã đồng ý ly hôn với chị Th.

Cháu Trần Lê Thục A và cháu Trần Lê Thế D trình bày: Hai cháu là con của bố Trần Lê Tr và mẹ Phúc Thị Lệ Th. Hiện nay hai cháu đang ở với mẹ. Nếu bố mẹ cháu ly hôn thì nguyện vọng của hai cháu là được ở với mẹ.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An phát biểu ý kiến:

- Về tố tụng: Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Nguyên đơn đã thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ tố tụng của mình. Bị đơn ở nước ngoài, thuộc trường hợp cố tình dấu địa chỉ nên chưa thực hiện quyền và nghĩa vụ quy định tại Điều 70, 72 Bộ luật tố tụng dân sự.

- Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình chấp nhận yêu cầu của chị Phúc Thị Lệ Th, cho chị Phúc Thị Lệ Th và anh Trần Lê Tr được ly hôn. Về con chung: Đề nghị giao cháu Trần Lê Thục A và cháu Trần Lê Thế D cho chị Phúc Thị Lệ Th chăm sóc, nuôi dưỡng. Về tài sản chung, nợ chung: Đương sự chưa yêu cầu nên miễn xét, dành quyền khởi kiện cho bị đơn khi có yêu cầu. Chị Th phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ vụ án, lời trình bày của đương sự đã được thẩm tra tại phiên tòa, ý kiến của kiểm sát viên và các quy định của pháp luật, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Căn cứ vào Công văn số 21432/QLXNC-P5 ngày 13/10/2022 của Cục quản lý xuất nhập cảnh Bộ Công an và lời trình bày của bà Trần Thị Thanh X là mẹ đẻ của anh Trần Lê Tr thì có căn cứ xác định hiện nay anh Trần Lê Tr đang cư trú tại nước ngoài và vẫn thường xuyên liên lạc về với gia đình. Tòa án đã yêu cầu đến lần thứ hai mà thân nhân của anh Trần Lê Tr cũng không cung cấp địa chỉ, tin tức của anh Tr cho Tòa án. Do đó, việc anh Trần Lê Tr vắng mặt thuộc trường hợp cố tình giấu địa chỉ, từ chối khai báo, từ chối cung cấp những tài liệu cần thiết. Vụ án thuộc trường hợp không tiến hành hòa giải được theo quy định tại khoản 2 Điều 207 Bộ luật tố tụng dân sự. Anh Tr đã được triệu tập hợp lệ vắng mặt tại phiên tòa lần thứ hai; chị Th có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Căn cứ vào khoản 1, 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vụ án theo thủ tục chung để đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của đương sự.

[2] Về quan hệ hôn nhân: chị Phúc Thị Lệ Th và anh Trần Lê Tr kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật là hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống hòa thuận, hạnh phúc được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn. Năm 2020, anh Trần Lê Tr đi xuất khẩu lao động tại Nhật Bản. Vợ chồng sống xa nhau và thiếu tin tưởng lẫn nhau nên tình cảm ngày càng phai nhạt. Nay, chị Th thấy tình cảm vợ chồng không còn nên đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Tr. Tòa án đã thông báo cho anh Tr biết chị Th xin ly hôn anh thông qua bà Trần Thị Thanh X là mẹ đẻ của anh Tr nhưng anh Tr cũng không có ý kiến, không liên lạc với Tòa án thể hiện mong muốn hòa giải đoàn tụ vợ chồng. Do đó, xét thấy, tình trạng hôn nhân của chị Th và anh Tr đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên căn cứ vào Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình giải quyết cho chị Phúc Thị Lệ Th được ly hôn với anh Trần Lê Tr.

[3] Về con chung: chị Phúc Thị Lệ Th và anh Trần Lê Tr có hai con chung là cháu Trần Lê Thực A, sinh ngày 01/01/2012 và cháu Trần Lê Thế D, sinh ngày 03/10/2016. Hiện nay các con đang ở với chị Phúc Thị Lệ Th. Anh Trần Lê Tr đang ở nước ngoài, không có điều kiện để trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung. Để đảm bảo quyền lợi mọi mặt cho con chung chưa thành niên nên cần giao cho chị Th tiếp tục trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung là phù hợp với quy định của pháp luật.

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Phúc Thị Lệ Th không yêu cầu nên Tòa án không xem xét. Anh Trần Lê Tr có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

[4] Về tài sản chung, nợ chung: Chị Phúc Thị Lệ Th không yêu cầu Tòa án giải quyết. Tuy nhiên, hiện nay anh Trần Lê Tr chưa có ý kiến nên Tòa án chưa có cơ sở để xem xét. Dành quyền khởi kiện cho các đương sự khi có yêu cầu.

[5] Về án phí: Chị Phúc Thị Lệ Th phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 28, 35, 37, 147, khoản 2 Điều 227; khoản 1, 3 Điều 228; khoản 1, 2 Điều 479 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 51, 56, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: cho chị Phúc Thị Lệ Th được ly hôn với anh Trần Lê Tr

2. Về con chung: Giao cháu Trần Lê Thục A, sinh ngày 01/01/2012 và cháu Trần Lê Thế D, sinh ngày 03/10/2016 cho chị Phúc Thị Lệ Th trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi, trưởng thành. Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Phúc Thị Lệ Th chưa yêu cầu nên Tòa án không xem xét. Anh Trần Lê Tr có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

3. Về tài sản chung và nợ chung: Dành quyền khởi kiện cho các đương sự khi có yêu cầu.

4. Về án phí: Chị Phúc Thị Lệ Th phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được khấu trừ 300.000 đồng tạm ứng án phí ly hôn sơ thẩm đã nộp tại Cục thi hành án Dân sự tỉnh Nghệ An theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0012306 ngày 21/11/2022. Chị Phúc Thị Lệ Th đã nộp đủ án phí.

5. Chị Phúc Thị Lệ Th có quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ. Anh Trần Lê Tr đang cư trú ở nước ngoài vắng mặt có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội trong thời hạn 01 tháng kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ hoặc niêm yết hợp lệ theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- Cục THADS tỉnh Nghệ An;
- UBND xã Kim L, h Nam Đ;
- Lưu HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thu Từ